

Số: /QĐ-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;*

*Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;*

*Căn cứ Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ Quy định về quản lý cát sỏi lòng sông và bảo vệ lòng bờ bãi sông;*

*Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;*

*Căn cứ Nghị quyết số 48/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 04/2009/NQ-HĐND ngày 08/7/2009 và Nghị quyết số 21/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp;*

*Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản số 1958/GP-UBND ngày 27/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp cấp cho Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp;*

*Theo đề nghị tại Tờ trình số 385/TTr-STNMT ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh một số nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép khai thác khoáng sản số 1958/GP-UBND ngày 27/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp cấp cho Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp khai thác cát trên sông Tiền đoạn thuộc xã An Phong và xã Tân Bình, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp cụ thể như sau:

Tên mỏ: mỏ cát trên lòng sông Tiền thuộc thị trấn Thường Thới Tiền, huyện Hồng Ngự; xã An Phong và xã Tân Bình, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

Tổng số 02 khu vực khai thác, với tổng diện tích là 63,93 ha.

- Khu 1: thuộc thị trấn Thường Thới Tiền, huyện Hồng Ngự
- Khu 6: thuộc xã An Phong và xã Tân Bình, huyện Thanh Bình.

Tổng trữ lượng cát san lấp được phê duyệt là 2.127.386 m<sup>3</sup>, tổng công suất cho phép khai thác là 420.000 m<sup>3</sup>/năm (theo hồ sơ thiết kế và ĐTM được phê duyệt). Trong đó:

- **Đã cấp phép khu 6:** diện tích 40,0 ha, trữ lượng khai thác 1.138.432 m<sup>3</sup>, công suất khai thác 230.000 m<sup>3</sup>/năm, mức sâu khai thác thấp nhất -17m, phương tiện khai thác 03 xáng cạp, dung tích gàu 3,6 m<sup>3</sup>.

- **Bổ sung thêm khu 1:** có diện tích 23,93 ha, nằm trên lòng sông Tiền thuộc thị trấn Thường Thới Tiền, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, được giới hạn bởi các điểm khép góc có tọa độ xác định như sau:

Điểm góc	Hệ tọa độ VN2000 (Kinh tuyến trực 105 <sup>0</sup> , múi chiếu 3 <sup>0</sup> )	
	X (m)	Y (m)
P1	1194626	529397
3	1194818	529831
P4	1194948	530146
D	1195396	530687
C	1195413	530677
B	1195181	530225
A	1194906	529395

+ Trữ lượng khai thác: 988.954 m<sup>3</sup>.

+ Công suất khai thác: 190.000 m<sup>3</sup>/năm.

+ Mức sâu khai thác: -15m (cao độ quốc gia).

+ Phương tiện khai thác: 01 xáng cạp, dung tích gàu 3,6 m<sup>3</sup>. Sau 03 tháng kể từ ngày đi vào hoạt động sẽ xem xét đánh giá lại hiện trạng khu vực khai thác làm căn cứ điều chỉnh, bổ sung phương tiện khai thác (nếu có) cho phù hợp.

- Các nội dung còn lại của Giấy phép không thay đổi.

**Điều 2.** Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp có trách nhiệm:

1. Nộp các khoản phí, lệ phí có liên quan theo quy định hiện hành;
2. Kê khai nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại khu 1 là 190.000 m<sup>3</sup> đúng theo quy định.
3. Tiếp tục khai thác khoáng sản, thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định tại Giấy phép số 1958/GP-UBND ngày 27/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.
4. Lưu ý, cát khai thác tại Khu 1, chỉ ưu tiên cung ứng cho các công trình trọng điểm trên địa bàn khu vực thị trấn Thường Thới Tiền, huyện Hồng Ngự. Giao UBND huyện Hồng Ngự làm việc với Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp để thống nhất phương án cung cấp.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và là bộ phận không tách rời của Giấy phép khai thác khoáng sản số 1958/GP-UBND ngày 27/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công Thương, Giao thông Vận tải, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Khoa học và Công nghệ, Cục trưởng Cục thuế, Giám đốc Công an Tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hồng Ngự, Thanh Bình và Giám đốc Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT/UBND Tỉnh;
- Tổng Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;
- Cục kiểm soát hoạt động khoáng sản miền Nam;
- LĐVP/UBND Tỉnh;
- Lưu: VT + NC/ĐTXD.nhthu.

**TM. UỶ BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Minh Tuấn**